TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **02**/2024/QĐ-TA	*Thống Nhất, ngày 13 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà **Hoàng Thị Lan**.

2. Thư ký phiên họp*:* Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo**

Ngày 13 tháng 11 năm 2024, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2024/QĐ-TA ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với:

Bùi Anh T, sinh năm: 1983. Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Con ông Bùi Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bạch C (đã chết).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/9/2010 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng nai xử 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù theo bản án số 264/HSPT ngày 30 tháng 9 năm 2010.

Ngày 19/9/2019 Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt tù theo bản án số 50/HSST ngày 19/9/2019;

Ngày 22/9/2019 Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt tù có thời hạn 10 (mười) tháng theo bản án số 56/HSST ngày 22/10/2019.

(Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai** (Do ông Nguyễn Văn Trung Hiếu - Chức vụ: Chuyên viên, đại diện theo ủy quyền).

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai:* Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin xác định được hành vi của Bùi Anh T như sau:

Vào ngày 11/10/2024; Bùi Anh T có hành vi sử dụng ma túy tại nhà riêng. Ngày 12/10/2024 Bùi Anh T có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy gửi đến Trung tâm y tế huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 17/10/2024 Trung tâm y tế huyện Thống Nhất xác định Bùi Anh T có nghiện ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 17/10/2024 Uỷ ban nhân dân xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Thảo. Đối tượng Thảo không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại điều 32 Luật Phòng chống ma túy và Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Ngày 17/10/2024 UBND xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Anh T theo văn bản số 212/ĐN – CNBB ngày 17 tháng 10 năm 2024.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thống Nhất đã có công văn đề nghị số: 1115/ĐN-CNBB, đề nghị đưa đối tượng Thảo vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Anh T với thời gian áp dụng là từ 17 (mười bảy) đến 19 (mười chín) tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai – tại ấp Chà Rang, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của người bị đề nghị về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị: Người bị đề nghị thừa nhận nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Việc phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như trên là đúng, Bùi Anh T không có ý kiến gì.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, và tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ và đúng trình tự, thủ tục; cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tuân thủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

* ***Về tố tụng:*** Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thống Nhất lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành

chính và hướng dẫn tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

* ***Về nội dung đề nghị:*** Theo các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ, lời thừa nhận của người bị đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận Bùi Anh T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và Điều 40 nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Hành vi của Bùi Anh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bùi Anh T nghiện ma túy; không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Bản thân Bùi Anh T biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi vi phạm.

Do đó việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Anh T là cần thiết, tạo điều kiện cho Bùi Anh T chữa bệnh, lao động, học tập văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của hành vi vi phạm hành chính của người bị đề nghị thì thấy:

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 22/9/2019 Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt tù có thời hạn 10 (mười) tháng theo bản án số 56/HSST ngày 22/10/2019.

Tại buổi họp xét, Bùi Anh T tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính: Không.

Về ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp phù hợp với nhận định trên nên cần xét về mức thời hạn áp dụng 18 (mười tám) tháng là phù hợp so với tính chất, mức độ hành vi vi phạm hành chính của Bùi Anh T.

- Ý kiến của người bị đề nghị, nhất trí với đề nghị và không có ý kiến gì khác.

Vì các lẽ trên,

- Áp dụng Khoản 2 Điều 9, Điều 95, Khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, Điều 40 nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng chống ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Anh T.

2. Thời gian chấp hành của Bùi Anh T tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, ấp Chà Rang, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (**ngày 17/10/2024**).

3. Trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai để xem xét, giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Đối tượng Bùi Anh T, Phòng lao động - Thương binh và xã hội huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là cá nhân, Cơ quan thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐTBXH huyện Thống Nhất;
- VKS nhân dân huyện Thống Nhất;
- UBND xã Hưng Lộc;
- Công an xã Hưng Lộc;
- Công an huyện Thống Nhất;
- Cơ sở điều trị ma túy tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lan